

Số: 84 /KH-SYT

Kiên Giang, ngày 22 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024**

UBND TỈNH KIÊN GIANG THÀNH

Số: 778

ĐẾN Ngày: 22/4/2025

huyền:

hi hồ sơ số:

Căn cứ Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày ngày 08/4/2025 của UBND tỉnh về việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024, Sở Y tế ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Khắc phục những hạn chế, khuyết điểm qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình nhằm góp phần xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh, bảo đảm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh năm 2025 và Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh.

2. Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu, chỉ đạo khắc phục hạn chế, khuyết điểm thuộc ngành Y tế. Tiếp tục phát huy vai trò quản lý, điều hành; cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá tình hình, kết quả việc thực hiện.

II. NỘI DUNG KHẮC PHỤC

1. Hoàn thành và triển khai các Đề án thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị).

2. Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác cải cách hành chính.

3. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 82-NQ/TU, ngày 27/02/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 82-NQ/TU, ngày 27/02/2025 của Tỉnh ủy); tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 08/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 (Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 08/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

4. Chỉ đạo bảo đảm thuốc, hóa chất, vật tư y tế phục vụ khám chữa bệnh cho Nhân dân.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện hoàn thành các Đề án thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị:

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện hoàn thành các Đề án thực hiện Nghị quyết số 13- NQ/TW, ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị: Đề án phối hợp Bộ Y tế: *Đề án: “Hoàn chỉnh Bệnh viện Đa khoa vùng tại Kiên Giang”*.

- Tăng cường liên kết vùng, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về Nghị quyết số 13-NQ/TW về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác cải cách hành chính:

Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước 5 năm 2021-2025; triển khai các giải pháp cải thiện và nâng cao chất lượng các Chỉ số: Par Index, SIPAS, PCI, PGI và PAPI của tỉnh. Tiếp tục xây dựng nền hành chính hiện đại, đẩy mạnh cải cách hành chính kết hợp chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực Y tế; đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tập trung nguồn lực, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình kết nối, liên thông Công dịch vụ công quốc gia và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 82-NQ/TU, ngày 27/02/2025 của Tỉnh ủy; tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 08/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan: triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được mục tiêu về đột phá phát triển khoa học, công nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia được nêu tại Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP, ngày 09/02/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh.

4. Chỉ đạo bảo đảm thuốc, hóa chất, vật tư y tế phục vụ khám chữa bệnh cho Nhân dân:

Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan: Tổng hợp nhu cầu mua sắm thuốc thuộc danh mục mua sắm tập trung của các cơ sở y tế trên địa bàn khi các cơ sở y tế này có nhu cầu theo đúng quy định. Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người có thẩm quyền, trách nhiệm của chủ đầu tư, bên mời thầu trong hoạt động lựa chọn nhà thầu, bảo đảm đủ thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế và các dịch vụ liên quan khác phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh; đẩy mạnh và quản lý chặt chẽ việc tổ chức mua sắm, đầu thầu, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, tránh lãng phí; chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế và các dịch vụ liên quan tại cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc theo chức năng nhiệm vụ được phân công, nghiêm túc, khẩn trương triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã được giao tại Kế hoạch này; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện của cơ quan, đơn vị; phân công rõ người, rõ việc phụ trách, chịu trách nhiệm thực hiện từng công việc, thời gian cụ thể, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế (qua phòng Kế hoạch – Tài chính) để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính, UBND tỉnh (định kỳ quý chậm nhất vào ngày 10 tháng cuối của quý; 6 tháng chậm nhất ngày 10/6; cuối năm chậm nhất ngày 15/11); Sở Y tế báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Tài chính, UBND tỉnh (định kỳ quý chậm nhất vào ngày 20 tháng cuối của quý; 6 tháng chậm nhất ngày 20/6; cuối năm chậm nhất ngày 31/11).

2. Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giúp Sở Y tế theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch này. Đồng thời chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu chỉ đạo bảo đảm hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế và các dịch vụ liên quan phục vụ khám chữa bệnh cho Nhân dân theo khoản 4, mục III Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị gửi Sở Tài chính, UBND tỉnh theo khoản 1 mục IV Kế hoạch này.

3. Văn phòng Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nội dung tại khoản 1, 2, 3 của mục III Kế hoạch này báo cáo kết quả thực hiện theo khoản 1 mục IV Kế hoạch này gửi Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Y tế tổng hợp.

4. Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu chỉ đạo bảo đảm thuốc phục vụ khám chữa bệnh cho Nhân dân theo khoản 4, mục III Kế hoạch này báo cáo kết quả thực hiện theo khoản 1 mục IV Kế hoạch này gửi Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Y tế tổng hợp.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung, vấn đề cần phải bổ sung sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị kịp thời có văn bản gửi Sở Y tế tổng hợp, tham mưu, đề xuất Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch Khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024, Sở Y tế yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc có liên quan triển khai thực hiện. /-/-

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ngành: Tài chính, Nội vụ; Khoa học và Công nghệ (p/h);
- GD và các PGD SYT;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc SYT;
- Trang VPĐT;
- Lưu: VT, KHTC.



GIÁM ĐỐC

Hồ Văn Dũng

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 841/KH - SYT ngày, 02 tháng 04 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; P. R - HC

- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

P. KH - NV, P. R - KT, khóa được

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày, 03 tháng 04 năm 2025 cho ý kiến phân phối, giải quyết

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, ... tháng, ... năm ... cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, ... tháng, ... năm ... đề xuất ý kiến